

CỤC THU THẬP THÔNG TIN THỐNG KÊ: MÔ HÌNH ĐỀ XUẤT

ThS. Nguyễn Văn Đoàn*

Tóm tắt:

Trên cơ sở các luận cứ khoa học về việc thành lập Cục Thu thập thông tin thống kê trực thuộc Tổng cục Thống kê đã đăng trong số 2, tác giả đề xuất Mô hình tổ chức Cục Thu thập thông tin thống kê. Theo đó, cơ cấu tổ chức của Cục Thu thập thông tin thống kê bao gồm: 6 đơn vị cấp phòng, 31 vị trí việc làm, 55 công chức viên chức. Tác giả mong nhận được các ý kiến phản biện của các chuyên gia, nhà khoa học và đông đảo Quý bạn đọc.

Nguyên tắc thành lập:

Cục Thu thập thông tin thống kê được thành lập trên các nguyên tắc: (1) Quán triệt quan điểm của Đảng, Nhà nước về kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước phải đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; (2) Thực hiện đúng tinh thần của Nghị quyết số 30c/NĐ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 (Cục Thu thập thông tin thống kê được thành lập không làm tăng số đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê); (3) Xác định đúng, đầy đủ vị trí việc làm theo Nghị định số 36/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; (4) Biên chế được bố trí đúng với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; (5) Thực hiện nghiêm túc Thông báo số 258/TB-VPCP ngày 29 tháng 8 năm 2016 về Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại cuộc họp triển khai thực hiện nhiệm vụ của Tổng cục Thống kê giai đoạn 2016-2020. Theo đó, kiện toàn tổ chức bộ máy của Tổng cục Thống kê trên cơ sở biên chế được giao.

Mục tiêu, vị trí, chức năng, nhiệm vụ:

Mục tiêu: Cục Thu thập Thông tin thống kê nhằm thống nhất quản lý các hoạt động thu thập thông tin thống kê để nâng cao chất lượng thông tin thống kê nói riêng và các sản phẩm thống kê nói chung.

Vị trí, chức năng: Cục Thu thập thông tin thống kê là tổ chức trực thuộc Tổng cục Thống kê, tham mưu giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quản lý và tổ chức các hoạt động thu thập thông tin thống kê theo quy định của pháp luật. Cục Thu thập thông tin thống kê có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, có trụ sở làm việc và được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Nhiệm vụ và quyền hạn: (1) Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê để trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các quyết định tiến hành Tổng điều tra dân số và nhà ở; Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp; Tổng điều tra kinh tế và các cuộc tổng điều tra quốc gia khác; (2) Trình Tổng cục trưởng Tổng

* Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê

cục Thống kê ban hành hoặc đề trình cấp có thẩm quyền ban hành các phương án điều tra thống kê và các văn bản về quản lý các hoạt động thu thập thông tin thống kê; (3) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra cơ quan thống kê các cấp trong việc thực hiện các hoạt động thu thập thông tin thống kê; (4) Tổ chức thu thập dữ liệu, thông tin chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu ngành kế hoạch, đầu tư; hệ thống chỉ tiêu bộ, ngành liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên kết vùng được Thủ tướng Chính phủ phân công thực hiện; (5) Tổ chức thực hiện quy chế phối hợp cung cấp sử dụng dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê nhà nước; (6) Xây dựng và quản lý các cơ sở dữ liệu thống kê đầu vào; (7) Xây dựng các định mức thu thập thông tin thống kê; (8) Thực hiện tự đánh giá chất lượng thông tin thống kê đầu vào; (9) Phối hợp biên soạn tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng thu thập thông tin thống kê; (10) Hợp tác, liên kết thực hiện dịch vụ tư vấn về điều tra và tổng điều tra thống kê; (11) Quản lý công chức, viên chức, người lao động, tài chính và tài sản theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê; (12) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê giao.

Loại hình, cơ cấu tổ chức, đội ngũ công chức viên chức:

Loại hình tổ chức: Cục Thu thập thông tin thống kê là đơn vị hành chính trực thuộc Tổng cục Thống kê.

Cơ cấu tổ chức: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, cơ cấu tổ chức của Cục Thu thập thông tin thống kê được tổ chức như sau:

(1) Lãnh đạo Cục: Cục Thu thập thông tin thống kê có Cục trưởng, không quá 4 Phó Cục trưởng. Cục trưởng là người đứng đầu Cục, chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục. Các Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

(2) Tổ chức các đơn vị thuộc Cục Thu thập thông tin thống kê, gồm: Văn phòng Cục; Phòng Thiết kế mẫu điều tra và công cụ thu thập thông tin; Phòng Thu thập thông tin thống kê kinh tế; Phòng Thu thập thông tin thống kê dân số, xã hội và môi trường; Phòng Sử dụng dữ liệu hành chính; Trung tâm Tư vấn và dịch vụ điều tra thống kê (*Chức năng, nhiệm vụ chính của từng đơn vị ghi ở Phụ lục 1 đính kèm*).

Đội ngũ công chức, viên chức: Tổng số biên chế của Cục Thu thập thông tin thống kê được xác định theo vị trí việc làm; công chức, viên chức của Cục có trình độ nghiệp vụ thống kê theo quy định của pháp luật và có kỹ năng tin học đáp ứng yêu cầu xử lý dữ liệu và hỗ trợ người dùng tin. Giai đoạn đầu mới thành lập, đội ngũ công chức, viên chức của Cục chủ yếu được điều động một số công chức, viên chức có kinh nghiệm tổ chức điều tra thống kê từ các Vụ thống kê chuyên ngành, trên cơ sở sắp xếp, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan (*Vị trí việc làm, số công chức viên chức ghi ở Phụ lục 2 đính kèm*).

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội (2015), Luật thống kê số 89/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 23 tháng 11 năm 2015;

2. Thủ tướng Chính phủ (2011), Quyết định số 1803/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030, ngày 18 tháng 10 năm 2011;

3. Thủ tướng Chính phủ (2007), Quyết định số 54/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định

chức năng, nhiệm vụ của Tổng cục Thống kê, ngày 18 tháng 10 năm 2007;

4. UNDP (2003), Handbook of Statistical Organization, Third Edition: The Operation and Organization of a Statistical Agency;

5. UNECE (2013), Generic Statistical Business Process Model Version 5.0 (GSBPM5.0).

PHỤ LỤC 1:

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ THUỘC CỤC THU THẬP THÔNG TIN THỐNG KÊ

1. VĂN PHÒNG

- Chức năng: Văn phòng là đơn vị thuộc Cục Thu thập thông tin thống kê, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng tổng hợp và điều phối các hoạt động của Cục Thu thập thông tin thống kê; thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, hành chính, quản trị, tài vụ.

- Nhiệm vụ chính:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Cục Thu thập thông tin thống kê; giúp Cục trưởng tổ chức quản lý, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Cục Thu thập thông tin thống kê và tổng hợp báo cáo Cục trưởng theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục. Bố trí, sắp xếp chương trình làm việc hàng tuần, tháng của Lãnh đạo Cục;

b) Thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ và quản lý việc sử dụng con dấu của cơ quan Cục Thu thập thông tin thống kê. Bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ yêu cầu công tác chuyên môn. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn phòng. Chủ trì

nghiên cứu ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và Khung quản lý chất lượng thống kê Việt Nam (VSQF). Chủ trì thẩm định về nội dung và thể thức hành chính các văn bản do các đơn vị thuộc Cục Thu thập thông tin thống kê dự thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành;

c) Thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

d) Thực hiện quản lý kinh phí hoạt động, lập dự toán và tổ chức thực hiện dự toán, quyết toán thu chi ngân sách của Cục Thu thập thông tin thống kê; quản lý quỹ và giải quyết các thủ tục về kinh phí hoạt động của cơ quan Cục Thu thập thông tin thống kê theo quy định của pháp luật và của Tổng cục Thống kê;

e) Chủ trì xây dựng và thực hiện các chương trình truyền thông về quan hệ công chúng với các đối tượng cung cấp thông tin thống kê;

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thu thập thông tin thống kê giao.

2. PHÒNG THIẾT KẾ MẪU ĐIỀU TRA VÀ PHƯƠNG TIỆN THU THẬP THÔNG TIN

- Chức năng: Phòng Thiết kế mẫu điều tra và công cụ thu thập thông tin là đơn vị thuộc Cục Thu thập thông tin thống kê, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng về các nội dung liên quan đến mẫu điều tra và công cụ thu thập thông tin thống kê.

- Nhiệm vụ chính:

a) Xây dựng và quản lý các dàn mẫu và mẫu điều tra của các cuộc điều tra mẫu;

b) Phát triển các phương tiện và phương pháp thu thập thông tin thống kê;

c) Giám sát và đánh giá việc sử dụng các mẫu điều tra và phương tiện thu thập thông tin thống kê;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thu thập thông tin thống kê giao.

3. PHÒNG THU THẬP THÔNG TIN THỐNG KÊ KINH TẾ

- Chức năng: Phòng Thu thập thông tin thống kê kinh tế là đơn vị thuộc Cục Thu thập thông tin thống kê, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng về các nội dung liên quan đến tổ chức thu thập thông tin thống kê kinh tế.

- Nhiệm vụ chính:

a) Trình Cục trưởng để trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các quyết định tiên hành Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp; Tổng điều tra kinh tế và các cuộc tổng điều tra quốc gia khác trong lĩnh vực thống kê kinh tế được phân công;

b) Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ban hành hoặc đề trình cấp có thẩm quyền ban hành các phương án điều tra, tổng điều tra thống kê và các văn bản về quản lý các hoạt động thu thập thông tin thống kê thuộc lĩnh vực kinh tế được phân công;

c) Chi đạo, tổ chức, giám sát việc thực hiện phương án điều tra, tổng điều tra thống kê thuộc lĩnh vực kinh tế được phân công;

d) Thực hiện tự đánh giá chất lượng các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê thuộc lĩnh vực kinh tế được phân công;

e) Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau: i) Xử lý, tổng hợp, lưu trữ dữ liệu các cuộc điều tra thống kê kinh tế thuộc lĩnh vực phụ trách; ii) Thẩm định về chuyên môn nghiệp vụ đối với chế độ báo cáo thống kê, phương án điều tra thống kê thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ, ngành, địa phương; iii) Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin; hợp tác quốc tế; thanh tra nghiệp vụ;

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thu thập thông tin thống kê giao.

4. PHÒNG THU THẬP THÔNG TIN THỐNG KÊ DÂN SỐ, XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG

- Chức năng: Phòng Thu thập thông tin thống kê dân số, xã hội và môi trường là đơn vị thuộc Cục Thu thập thông tin thống kê, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng về các nội dung liên quan đến tổ chức thu thập thông tin thống kê dân số, xã hội và môi trường.

- Nhiệm vụ chính:

a) Trình Cục trưởng để trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ ban

hành các quyết định tiến hành Tổng điều tra dân số và nhà ở và các cuộc tổng điều tra quốc gia khác trong lĩnh vực thống kê dân số, xã hội và môi trường được phân công;

b) Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ban hành hoặc đề trình cấp có thẩm quyền ban hành các phương án điều tra, tổng điều tra thống kê và các văn bản về quản lý các hoạt động thu thập thông tin thống kê dân số, xã hội và môi trường được phân công;

c) Chỉ đạo, tổ chức, giám sát việc thực hiện phương án điều tra, tổng điều tra thống kê thuộc lĩnh vực dân số, xã hội và môi trường được phân công;

d) Thực hiện tự đánh giá chất lượng các cuộc điều tra, tổng điều tra thống kê thuộc lĩnh vực dân số, xã hội và môi trường được phân công;

e) Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau: i) Xử lý, tổng hợp, lưu trữ dữ liệu các cuộc điều tra thống kê dân số, xã hội và môi trường thuộc lĩnh vực phụ trách; ii) Thẩm định về chuyên môn nghiệp vụ đối với chế độ báo cáo thống kê, phương án điều tra thống kê thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ, ngành, địa phương; iii) Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin; hợp tác quốc tế; thanh tra nghiệp vụ thống kê;

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thu thập thông tin thống kê giao.

5. PHÒNG QUẢN LÝ DỮ LIỆU HÀNH CHÍNH CHO HOẠT ĐỘNG THỐNG KÊ

- Chức năng: Phòng Quản lý dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê là đơn vị thuộc Cục Thu thập thông tin thống kê, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng về các nội dung liên quan

đến khai thác, quản lý dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê.

- Nhiệm vụ chính:

a) Trình Cục trưởng để trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ban hành hoặc cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản về khai thác, quản lý các dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê;

b) Thực hiện tự đánh giá chất lượng các dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê;

c) Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau: i) Xử lý, tổng hợp, lưu trữ dữ liệu các cuộc điều tra thống kê dân số, xã hội và môi trường thuộc lĩnh vực phụ trách; ii) Thẩm định về chuyên môn nghiệp vụ đối với chế độ báo cáo thống kê, phương án điều tra thống kê thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ, ngành, địa phương; iii) Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin; hợp tác quốc tế; thanh tra nghiệp vụ thống kê;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thu thập thông tin thống kê giao.

6. TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ ĐIỀU TRA THỐNG KÊ

- Chức năng: Trung tâm Tư vấn và dịch vụ điều tra thống kê là đơn vị trực thuộc Cục Thu thập thông tin thống kê, thực hiện chức năng tư vấn và dịch vụ điều tra thống kê trên phạm vi cả nước.

Trung tâm Tư vấn và dịch vụ điều tra thống kê là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần kinh phí hoạt động trong tổng kinh phí hàng năm của Cục Thu thập thông tin thống kê; được hoạt động tự chủ theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý

của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

- Nhiệm vụ chính:

a) Thực hiện tư vấn và dịch vụ thu thập thông tin thống kê cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

b) Tư liệu hóa các tài liệu liên quan đến hoạt động thông tin thống kê, như các phương án điều tra, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ điều

tra, chế độ báo cáo, tài liệu khai thác hồ sơ hành chính cho các hoạt động thống kê...;

c) Thu thập, cập nhật, hệ thống hóa, lưu giữ và quản lý các thông tin thống kê thu thập được từ các chủ thể cung cấp thông tin;

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng thu thập thông tin thống kê trên phạm vi cả nước;

e) Nghiên cứu, phát triển các phương tiện, phương pháp thu thập thông tin thống kê;

f) Xây dựng và vận hành Trang thông tin điện tử của Cục Thu thập thông tin thống kê;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thu thập thông tin thống kê giao.

PHỤ LỤC 2:

VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ SỐ CÔNG CHỨC CỦA CỤC THU THẬP THÔNG TIN THỐNG KÊ

STT	Tên vị trí việc làm	Tổng số người cần thiết	Trong đó: Phân bổ cho các đơn vị thuộc Cục					
			Văn phòng	P.Thiết kế mẫu và công cụ điều tra	P.Thu thập thông tin TKKT	P.Thu thập thông tin TKDSXHMT	P.Khai thác dữ liệu HC	Trung tâm Tư vấn và dịch vụ điều tra TK
A	B	C	D	E	F	G	H	I
	Tổng số	55	9	9	9	9	7	8
I	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý điều hành	16	2	2	2	2	2	2
1	Vị trí Cục trưởng Cục Thu thập thông tin thống kê	1						
2	Vị trí Phó Cục trưởng Cục Thu thập thông tin thống kê	3						
3	Vị trí Chánh văn phòng	1	1					

A	B	C	D	E	F	G	H	I
4	Vị trí Trưởng phòng Thiết kế mẫu điều tra thống kê	1		1				
5	Vị trí Trưởng phòng Thu thập thông tin thống kê kinh tế	1			1			
6	Vị trí Trưởng phòng Thu thập thông tin thống kê dân số, xã hội và môi trường	1				1		
7	Vị trí Trưởng phòng Khai thác dữ liệu hành chính	1					1	
8	Vị trí Giám đốc Trung tâm Tư vấn và dịch vụ điều tra thống kê	1						1
9	Vị trí Phó chánh Văn phòng	1	1					
10	Vị trí Phó Trưởng phòng Thiết kế mẫu điều tra thống kê	1		1				
11	Vị trí Phó Trưởng phòng Thu thập thông tin thống kê kinh tế	1			1			
12	Vị trí Phó Trưởng phòng Thu thập thông tin thống kê dân số, xã hội và môi trường	1				1		
13	Vị trí Phó Trưởng phòng Khai thác dữ liệu hành chính	1					1	
14	Vị trí Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn và dịch vụ điều tra thống kê	1						1
II	Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp	34	2	7	7	7	5	6
1	Vị trí xây dựng chương trình chính sách, văn bản quản lý HĐ thu thập thông tin	Kiểm nhiệm						
2	Vị trí xây dựng kế hoạch thu thập thông tin thống kê (kể cả xây dựng định mức)	1	1					
3	Vị trí xây dựng các phương án điều tra thống kê; khai thác dữ liệu hành chính	9			3	3	3	

A	B	C	D	E	F	G	H	I
4	Vị trí xây dựng, cập nhật dần mẫu và thiết kế mẫu điều tra thống kê	3		3				
5	Vị trí thiết kế các công cụ thu thập thông tin thống kê	3		3				
6	Vị trí tổ chức, quản lý khâu thu thập thông tin thống kê tại địa bàn	6			3	3		
7	Vị trí biên soạn tài liệu, tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng thu thập thông tin	Kiểm nhiệm						
8	Vị trí tự đánh giá chất lượng dữ liệu đầu vào	3			1	1	1	
9	Vị trí ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động thu thập thông tin	4	1	1			1	1
10	Vị trí tư liệu hóa tài liệu thu thập thông tin (p.án, phiếu điều tra...)	2						2
11	Vị trí quản lý và lưu trữ dữ liệu đầu vào	3						3
12	Tư vấn hỗ trợ người cung cấp thông tin	Kiểm nhiệm						
III	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ	5	5					
1	Vị trí Kế toán trưởng	1	1					
2	Vị trí Kế toán viên	1	1					
3	Vị trí Thủ quỹ	Kiểm nhiệm						
4	Vị trí văn phòng, lưu trữ, quản trị	2	2					
5	Vị trí Lái xe	1	1					